|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản**

**kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/7/2024*

*của UBND tỉnh Quảng Nam)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Thực hiện việc kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam theo quy định tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý *(sau đây viết tắt là Quyết định số 213/QĐ-TTg)*.

b) Trên cơ sở kết quả kiểm kê về tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (về số lượng, giá trị, cơ cấu, hiện trạng sử dụng...), đề xuất các giải pháp, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

**2. Yêu cầu**

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyền truyền đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg đến các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp thuộc tỉnh và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, nhiệm vụ cụ thể, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg để bảo đảm việc tổ chức, triển khai nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

c) Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Các sở, ban, ngành, địa phương chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị *(cấp huyện, cấp xã)* thuộc phạm vi quản lý.

d) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng có liên quan, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

1. Phạm vi

a) Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh, gồm:

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính *(trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước)*, gồm: trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

* Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý *(không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu... để đầu tư xây dựng)*, gồm:

+ Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải).

+ Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở *(cấp xã, cấp thôn)*, làng văn hóa.

b) Danh mục loại tài sản kiểm kê cụ thể

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này)*.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan Nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội *(sau đây viết tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị)* đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng *(cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác)* đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp huyện để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê cấp tỉnh và cấp huyện; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc kiểm kê bảo đảm theo đúng tiến độ.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung theo kế hoạch và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg.

5. Thực hiện kiểm kê, tổng hợp kết quả kiểm kê và báo cáo kết quả kiểm kê; chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

**1. Sở Tài chính**

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn tổng kiểm kê

Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn, tập huấn thực hiện kiểm kê cho các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian hoàn thành: sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

c) Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo Kế hoạch; theo dõi, xử lý những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2024 - 15/6/2025.

d) Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính.

Thời gian hoàn thành: **trước ngày 15/6/2025**.

**2. Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực** (Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh)

a) Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn chỉ tiêu kiểm kê cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông *(đường bộ, đường thủy nội địa, đường hàng hải)*.

Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông *(đường bộ, đường thủy nội địa, đường hàng hải)* trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng tiến độ và tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông này, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025**.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn chỉ tiêu kiểm kê cho các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng đối với: tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.

Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá đảm bảo đúng tiến độ và tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê các loại tài sản kết cấu hạ tầng này, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025**.

c) Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn chỉ tiêu kiểm kê cho các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng đối với: tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ, tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ, tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê các loại tài sản kết cấu hạ tầng này, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025**.

d) Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn chỉ tiêu kiểm kê cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh.

Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị đảm bảo đúng tiến độ và tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng này, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025**.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn chỉ tiêu kiểm kê cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng đối với: tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở *(cấp xã, cấp thôn)*, làng văn hoá.

Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hoá đảm bảo đúng tiến độ và tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng này, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025**.

e) Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh

Trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ: Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải; Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải, tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế thuộc phạm vi tỉnh.

Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025**.

Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải trong khu kinh tế, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh báo cáo gửi Sở Giao thông vận tải **trước ngày 15/4/2025** để tổng hợp, báo cáo chung cùng với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/5/2025** theo quy định.

g) Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các Sở quản lý ngành, lĩnh vực quản lý tại điểm a đến điểm e nêu trên hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê đối với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để phù hợp với nội dung Đề án.

**3. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể** (bao gồm cả các Sở, Ban Quản lý quy định tại khoản 2 mục này)

a) Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia tập huấn tổng kiểm kê tài sản do Sở Tài chính phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức.

c) Tổng hợp kết quả kiểm kê của các đơn vị trực thuộc và báo cáo kết quả kiểm kê gửi Sở Tài chính đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; gửi các Sở quản lý chuyên ngành nêu tại khoản 2 mục này đối với tài sản kết cấu hạ tầng.

Thời gian hoàn thành: **trước ngày 15/4/2025**.

**4. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Quyết định thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian hoàn thành: **trước ngày 20/7/2024**.

b) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý. Xác định nhiệm vụ tổng kiểm kê tài sản là nhiệm vụ trọng tâm của huyện, thị xã, thành phố trong năm 2025.

Thời gian hoàn thành: **trước ngày 20/7/2024**.

c) Hướng dẫn, tập huấn tổng kiểm kê tài sản cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian thực hiện: sau khi Sở Tài chính phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn, tập huấn đến **hết tháng 12/2024**.

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Đề án tổng kiểm kê tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện.

e) Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê

- Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Sở Tài chính đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng về sở quản lý chuyên ngành nêu tại khoản 2 mục này để tổng hợp và gửi Sở Tài chính theo dõi.

Thời gian hoàn thành việc báo cáo **trước ngày 15/4/2025**.

**5. Các doanh nghiệp có vốn nhà nước và đối tượng khác có liên quan**

a) Tổ chức, thực hiện kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng đang quản lý do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Thời gian thực hiện: **từ ngày 01/01/2025 đến** **ngày 28/02/2025**.

b) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tham gia tập huấn tổng kiểm kê tài sản do Sở Tài chính phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê gửi các Sở quản lý chuyên ngành nêu tại khoản 2 mục này để tổng hợp và gửi Sở Tài chính theo dõi.

Thời gian hoàn thành **trước ngày 15/4/2025**.

**6. Đối tượng thực hiện kiểm kê**

a) Thành lập tổ kiểm kê tài sản của đơn vị do lãnh đạo đơn vị làm tổ trưởng và các thành viên do thủ trưởng đơn vị quyết định, để thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do cơ quan, đơn vị đang trực tiếp quản lý sử dụng/tạm quản lý. Việc thành lập tổ kiểm kê hoàn thành trước tháng 10/2024.

b) Thực hiện kiểm kê và báo cáo kết quả kiểm kê

Đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê đảm bảo đúng tiêu chí, biểu mẫu, tổng hợp kết quả kiểm kê và báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quản quản lý cấp trên (trong trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên) **trước ngày 31/3/2025** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và Sở quản lý chuyên ngành nêu tại khoản 2 mục này đối với tài sản kết cấu hạ tầng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo, trong đó:

a) Ngân sách địa phương bảo đảm các nhiệm vụ do các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc địa phương thực hiện.

b) Trường hợp đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo không thuộc đối tượng sử dụng ngân sách nhà nước thì đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo thực hiện chi trả từ nguồn kinh phí hợp pháp của mình.

2. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ thực hiện Đề án sau khi dự toán ngân sách nhà nước được phê duyệt thì thực hiện bổ sung dự toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Trường hợp chưa được phê duyệt bổ sung dự toán thì được tạm ứng từ nguồn kinh phí được phép sử dụng của đơn vị để chi trả.

3. Đối với các nội dung chi phục vụ cho công tác kiểm kê đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định. Đối với các nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác căn cứ nội dung Quyết định số 213/QĐ-TTg và Kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo hoàn thành đúng thời gian, tiết kiệm và hiệu quả./.